TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-VDS *"V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"*	*Uông Bí, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thiên Nga.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-VDS ngày 15 tháng 03 năm 2024 về việc: "*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2024/QĐST-VDS ngày 22 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà **Lê Thị Đ**, sinh năm: 1967; địa chỉ: tổ B, khu L, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên họp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1) Ông **Tường Duy C**, sinh năm: 1958; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: tổ B, khu L, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt tại phiên họp.

2) Chị **Tường Thùy N**, sinh năm: 1986; địa chỉ: tổ D, khu B, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên họp.

3) Chị **Tường Thị Thanh L**, sinh năm: 1988; địa chỉ: tổ A, khu A, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 06/03/2024, bản tự khai và trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu bà Lê Thị Đ trình bày:

Bà kết hôn với ông Tường Duy C trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh vào năm 1985. Quá trình chung sống vợ chồng bà sinh được 02 người con chung là T Thuỳ Nhung sinh năm 1986 và Tường Thị Thanh L sinh năm 1988. Đến tháng 12 năm 1987, chồng bà là ông Tường Duy C nơi cư trú cuối cùng: tổ B, khu L, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh đã bỏ nhà đi không thông báo với gia đình, không khai báo về việc

vắng mặt tại nơi cư trú. Từ đó đến nay, bà cùng những người thân đã tìm kiếm ông C nhưng đều không biết ông C hiện đang làm gì và ở đâu. Gia đình không nhận bất cứ tin tức gì của ông C, ông C cũng không liên lạc với gia đình. Đến nay để đảm bảo quyền và lợi ích của bà cũng như các con, bà Đ đề nghị Tòa án tuyên bố ông Tường Duy C đã chết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Tường Thùy N và Tường Thị Thanh L cùng trình bày:

Chị N và chị L là con gái của ông Tường Duy C và bà Lê Thị Đ. Bố các chị đã bỏ nhà đi biệt tích từ rất lâu, khi đó chị N còn rất nhỏ còn chị L chưa được sinh ra. Từ khi bỏ đi đến nay, ông C không liên lạc gì với gia đình, các chị và gia đình đã tìm kiếm ông C ở nhiều nơi nhưng không có bất cứ tin tức gì của ông C. Nay mẹ chị yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tuyên bố ông Tường Duy C đã chết quan điểm của các chị là đồng ý đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại biên bản xác minh ngày 27/6/2024 (có xác nhận của UBND phường P, thành phố U), ông Nguyễn Xuân Q là khu trưởng khu L, phường P, thành phố U cho biết: ông Tường Duy C có hộ khẩu thường trú tại tổ B, khu L, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Từ tháng 12 năm 1987 đến nay, ông C đã bỏ nhà đi biệt tích. Hiện nay địa phương không biết ông C hiện đang làm gì, ở đâu. Kể từ thời điểm Toà án nhân dân thành phố Uông Bí có thông báo tìm kiếm ông C đã chết trên các phương tiện thông tin đại chúng, địa phương cũng không có tin tức gì của ông C. Nay bà Đ làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tường Duy C là đã chết, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác minh ngày 17/7/2024 (có xác nhận của Công an phường P, thành phố U), ông Vũ Hoài T1 là công an phường P, thành phố U cho biết: ông Tường Duy C, sinh năm:1958 có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú cuối cùng tại tổ B, khu L, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh hiện tại không có mặt tại nơi cư trú. Ông Tường Duy C không đăng ký tạm vắng. Qua kiểm tra dữ liệu quốc gia về dân cư hiện tại ông Tường Duy C không có thông tin cư trú trên dữ liệu quốc gia về dân cư.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà Lê Thị Đ về việc yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Uông Bí tuyên bố một người là đã chết đối với ôngTường Duy C. Ngày 19/03/2024, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số: 01/2024/TB-TA và đăng tin tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng gồm: Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh theo hóa đơn số 00000195 ngày 29/03/2024; Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao ngày đăng thông báo 20/03/2024; Đ1 phát ngày 01,02,03/04/2024 theo hóa đơn số 00000219 ngày 01/04/2024; B phát ngày 21,22,23/03/2024. Đã hết bốn tháng kể từ ngày phát và đăng thông báo đầu tiên, bà Lê Thị Đ cũng như Toà án nhân dân thành phố Uông Bí không có tin tức gì của ông Tường Duy C.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí phát biểu quan điểm đề nghị như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và thư ký phiên họp: Thẩm phán và thư ký phiên họp đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên họp xét đơn yêu cầu;

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự: người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Tường Thùy N và Tường Thị Thanh L đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết việc dân sự: việc bà Lê Thị Đ có đơn đề nghị Toà án nhân dân thành phố Uông Bí tuyên bố là đã chết đối với ông Tường Duy C là phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả trôngluận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục: bà Lê Thị Đ có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Tường Duy C có nơi cư trú cuối cùng tại tổ B, khu L, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh là đã chết, căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: ông Tường Duy C bỏ nhà đi biệt tích từ tháng 12 năm 1987 đến nay 36 năm không có tin tức gì, không ai biết ông C ở đâu, bà Đ cùng những người thân trong gia đình đã tìm kiếm khắp nơi và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì của ông C.

Tòa án đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết và đăng trên một trong các báo hàng ngày của trung ương trong ba số liên tiếp; cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao; cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ninh và Đ1 trong ba ngày liên tiếp theo quy định tại điều 385 bộ luật Tố tụng dân sự. Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông tin tìm kiếm đầu tiên, đến nay cũng không có thông tin gì về ông Tường Duy C.

Từ các tài liệu chứng cứ nêu trên xác định: ông Tường Duy C đã biệt tích khỏi nơi cư trú từ năm 1987 đến nay đã 36 năm kể từ đó gia đình và người thân của ông C không có thông tin xác thực về việc ông C còn sống. Do đó có đủ cơ sở để chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lê Thị Đ tuyên bố ông Tường Duy C là đã chết theo quy định tại Điều 71 Bộ luật Dân sự và Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố ông Tường Duy C là đã chết được xác định và thực hiện theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự.

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Lê Thị Đ phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: các đương sự có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quyền kháng nghị theo quy định. Không ai có yêu cầu gì khác về quan hệ nhân thân và tài sản nên không phải xem xét giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 370, 371, 372 và Điều 391, 392, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 71, 72 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Đ về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với ông Tường Duy C.

2. Tuyên bố ông Tường Duy C, sinh năm 1958; nơi cư trú cuối cùng: tổ B, khu L, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh là đã chết, thời điểm chết của ông C được xác định kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

3. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố ông Tường Duy C là đã chết.

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Tường Duy C được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ tài sản của ông Tường Duy C được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Tường Duy C được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Lê Thị Đ phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí theo biên lai số 0002609 ngày 15 tháng 03 năm 2024. Bà Đ đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Tường Thùy N và Tường Thị Thanh L có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Tường Duy C vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết. Viện

kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP. Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Đương sự;
- UBND phường Phương Đông;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Thiên Nga